

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM ĐÀN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2023/HNGĐ-ST
Ngày 14 - 3 - 2023
V/v Tranh chấp về giao con chưa
thành niên.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM ĐÀN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lại.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Bình.

Bà Nguyễn Thị Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Thu Trang, là Thư ký Tòa án Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Ông Văn Đình Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 267/2022/TLST-HNGĐ, ngày 30 tháng 11 năm 2022 về “Tranh chấp giao con chưa thành niên” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2023/QĐXXST-HNGĐ, ngày 07 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 07/2023/QĐST-HNGĐ, ngày 27 tháng 02 năm 2023; giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị N, sinh năm 1992. Địa chỉ: Xóm VS, xã VT, huyện YT, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

- Bị đơn:

1. Ông Chu Văn T, sinh năm 1957. Địa chỉ: Xóm LM, xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

2. Bà Hoàng Thị N, sinh năm 1961. Địa chỉ: Xóm LM, xã KL, huyện NĐ, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện đề ngày 29/11/2022, bản tự khai, lời khai trong quá trình thu thập chứng cứ, hòa giải và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nguyễn Thị N trình bày: Nguyên đơn và anh Chu Văn H kết hôn năm 2016. Quá trình chung sống nguyên đơn và anh Chu Văn H có 02 con chung là Chu Nguyễn Hoàng G, sinh ngày 12 tháng 5 năm 2017 và Chu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2018. Do mâu thuẫn vợ chồng nên năm 2019 nguyên đơn và anh Chu Văn H thuận tình ly hôn và thỏa thuận về việc nuôi con chung. Theo đó, giao con chung Chu Nguyễn Hoàng G cho anh Chu Văn H trực tiếp nuôi dưỡng và giao con chung Chu Nguyễn Hoàng P cho nguyên đơn trực tiếp nuôi dưỡng. Năm 2021, anh Chu Văn H chết, con chung Chu Nguyễn Hoàng G đang do ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị N (là bố mẹ đẻ của anh Chu Văn H) nuôi dưỡng. Do anh Chu Văn H đã chết nên nguyên đơn yêu cầu ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị N giao Chu Nguyễn Hoàng G cho nguyên đơn nuôi dưỡng.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 07/02/2023, tại phiên hòa giải và tại phiên tòa, bị đơn ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị N thống nhất khai: Thống nhất về quan hệ hôn nhân, con chung giữa chị Nguyễn Thị N và anh Chu Văn H. Ngày 20/8/2021 anh Chu Văn H chết. Sau khi anh Chu Văn H chết thì cháu Chu Nguyễn Hoàng G do vợ chồng bị đơn trực tiếp nuôi dưỡng cho đến nay. Cháu học tập, phát triển bình thường. Do từ nhỏ đến nay cháu sống cùng vợ chồng bị đơn và do con trai Chu Văn H đã chết, cháu Chu Nguyễn Hoàng G là cháu đích tôn nên nguyện vọng của bị đơn là được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Chu Nguyễn Hoàng G đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi, bị đơn đảm bảo đủ điều kiện để nuôi dưỡng cháu trưởng thành. Đề nghị Tòa án xem xét quyền nuôi cháu của ông bà nội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án thụ lý vụ án đúng thẩm quyền; xác định đúng quan hệ tranh chấp; trong quá trình điều tra thu thập chứng cứ, Thẩm phán chấp hành đúng quy định tại Điều 48 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Quá trình thu thập chứng cứ, thủ tục tố tụng đạt đảm bảo quyền lợi cho các đương sự. Về việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử đã thực hiện theo đúng trình tự quy định từ Điều 239 đến Điều 260 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Việc chấp hành pháp luật của Thư ký phiên tòa được thực hiện theo đúng quy định tại Điều 51 Bộ luật Tố tụng dân sự. Về việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng: Các đương sự thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định tại Điều 70, Điều 71, Điều 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 71, Điều 84 Luật Hôn

nhân và gia đình, xử: Giao cháu Chu Nguyễn Hoàng G, sinh ngày 12 tháng 5 năm 2017 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi. Về án phí: Bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về áp dụng pháp luật tố tụng: Chị Nguyễn Thị N yêu cầu ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị N có địa chỉ cư trú tại xã KL, huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An giao con chưa thành niên cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng nên đây là tranh chấp khác về hôn nhân gia đình thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An theo quy định khoản 8 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về áp dụng pháp luật nội dung:

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 109/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 13/8/2019 của Tòa án nhân dân huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An đã quyết định: Giao con chung Chu Nguyễn Hoàng G, sinh ngày 12 tháng 5 năm 2017 cho anh Chu Văn H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Giao con chung Chu Nguyễn Hoàng P, sinh ngày 29 tháng 8 năm 2018 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi con chung trưởng thành, đủ 18 tuổi. Anh Chu Văn H và chị Nguyễn Thị N đã trực tiếp nuôi dưỡng các con như đã thỏa thuận trong quyết định. Các con chung phát triển bình thường. Ngày 20/8/2021 anh Chu Văn H chết. Sau khi anh Chu Văn H chết thì cháu Chu Nguyễn Hoàng G do ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị N (là ông bà nội) trực tiếp nuôi dưỡng đến nay.

Chị Nguyễn Thị N yêu cầu ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị N giao cháu Chu Nguyễn Hoàng G cho chị Nguyễn Thị N nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi vì lý do: Hiện nay anh Chu Văn H là cha đẻ đã chết nên mẹ là người có quyền, nghĩa vụ nuôi dưỡng con chung đến khi trưởng thành. Ông bà nội không có quyền và nghĩa vụ nuôi dưỡng cháu và hiện nay ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị N đã trên 60 tuổi nên không thể đảm bảo điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Chu Nguyễn Hoàng G trưởng thành. Ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị N đề nghị Tòa án xem xét quyền được nuôi cháu của ông bà nội vì từ

nhỏ cháu Chu Nguyễn Hoàng G sống cùng ông bà, ông bà đảm bảo điều kiện nuôi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi. Hội đồng xét xử nhận định: Việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của con chưa thành niên là quyền và nghĩa vụ của cha, mẹ. Cha, mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau cùng chăm sóc, nuôi dưỡng con chưa thành niên. Hiện tại cha của cháu Chu Nguyễn Hoàng G đã chết nên chị Nguyễn Thị N có quyền và nghĩa vụ chăm sóc, nuôi dưỡng các con chung theo quy định tại các Điều 69, 71, 72, 73, 81, 82 Luật Hôn nhân và gia đình. Ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị N đề nghị xem xét quyền được nuôi dưỡng cháu nội trong khi cháu Chu Nguyễn Hoàng G đang có mẹ đẻ, chị Nguyễn Thị N đảm bảo đủ mọi điều kiện để nuôi con và không thuộc trường hợp bị hạn chế về quyền của cha mẹ đối với con chưa thành niên theo quy định tại Điều các Điều 85, 86, 87 Luật Hôn nhân và gia đình nên yêu cầu của bị đơn là không có căn cứ chấp nhận. Ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị N có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục cháu, sống mẫu mực và nêu gương cho con cháu, không có nghĩa vụ nuôi dưỡng cháu đến khi trưởng thành khi cháu đang còn mẹ đẻ theo quy định tại Điều 104 Luật Hôn nhân và gia đình. Vì vậy nguyên đơn chị Nguyễn Thị N yêu cầu ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị N giao cháu Chu Nguyễn Hoàng G cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng đến khi cháu trưởng thành, đủ 18 tuổi là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về án phí: Yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận nên bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[4]. Các đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 69, 71, 72, 73, 81, 82 và Điều 104 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật Dân sự; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị N. Buộc ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị N giao cháu Chu Nguyễn Hoàng G, sinh ngày 12 tháng 5 năm 2017 cho chị Nguyễn Thị N trực tiếp nuôi dưỡng đến khi trưởng thành, đủ 18 tuổi.

2. Về án phí: Buộc ông Chu Văn T và bà Hoàng Thị N phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại cho chị Nguyễn

Thị N số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0004829, ngày 29 tháng 11 năm 2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Đàn, tỉnh Nghệ An.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

4. Về thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu Thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Nam Đàn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA; VPTA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Lại